TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G THÀNH PHỐ HÀ NỘI.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày: 13 – 05 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân
*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Viết Tuấn
Ông: Nguyễn Quang Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân thành phố Hà Nội; địa chỉ: Ô đất A-VP, Khu C đường V, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H; địa chỉ: đường P, phường X, quận N, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng K, sinh năm 1987 tại Hưng Yên; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng C, sinh năm 1964 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1965; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: 05 tiền án

- Ngày 04/01/2005, Tòa án nhân dân huyện V, Hưng Yên xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 01/2005/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2007. Xác minh việc thi hành án: đã nộp án phí DSST: 194.000 đồng và án phí HSST: 50.000 đồng ngày 30/9/2005; đối với với phần bồi thường dân sự, đương sự chưa có yêu cầu thi hành án (chưa được xóa ánh tích).

- Ngày 31/10/2007, Tòa án nhân dân huyện VY, Bắc Giang xử phạt 34 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 48/2007/HSST). Xác minh việc

thi hành án: đã thi hành xong án phí HSST: 50.000 đồng, đã nộp số tiền 862.000 đồng do phạm tội mà có ngày 24/02/2011 (chưa được xóa án tích)

- Ngày 24/11/2010, Tòa án nhân dân huyện V, Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 58/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2014. Xác minh việc thi hành án: đã nộp án phí HSST: 200.000 đồng ngày 24/11/2011 (chưa được xóa án tích).

- Ngày 28/4/2016, Tòa án nhân dân huyện G, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 46/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2018. Xác minh việc thi hành án: đã nộp án phí HSST: 200.000 đồng ngày 18/7/2016 (chưa được xóa án tích).

- Ngày 11/7/2019, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 54 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 82/2019/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2023. Xác minh việc thi hành án: đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 06/9/2022; chưa thi hành phần án phí DSST: 5.112.500; đối với phần bồi thường dân sự: đương sự chưa có đơn yêu cầu thi hành án (chưa được xóa án tích).

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 28/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người bị hại: **Chị Nguyễn Hà A**, sinh năm: 2005; trú tại: thôn X, xã K, huyện G, Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là xe máy để bán lấy tiền, do vậy khoảng 10 ngày trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản K đi đến khu vực chợ T mua 01 bộ V phá khóa xe máy gồm 01 tay công có chuôi màu đen dài 15cm và 01 đầu vam là thanh kim loại dài 5cm có một đầu hình lục lăng, một đầu được đánh dẹt để làm công cụ trộm cắp. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, K mang theo 01 bộ vam phá khóa và đi xe ôm của một người không rõ nhân thân từ nhà tại thôn N, xã T, huyện V, Hưng Yên đến KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Đ để tìm tài sản sơ hở thì thực hiện hành vi trộm cắp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K đi bộ lang thang ở khu vực trước sảnh tòa nhà S211 thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69 của chị Nguyễn Hà A để trên vỉa hè của trục đường Đ giữa tòa nhà S và S212 không có người trông giữ. Thấy vậy, K đi đến

gần chiếc xe và dùng tay công cắm đầu vam kim loại có đầu dẹt vào ổ khóa vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ để mở khóa điện của chiếc xe. Sau khi mở được khóa điện, K dắt xe xuống lòng đường, nổ máy và điều khiển xe đến hầm gửi xe của tòa nhà S201 KĐT V, xã Đ cất giấu. Sau đó, K đi xe ôm về nhà tại thôn N, xã T. Trong quá trình đi lại, K đã làm rơi đầu vam kim loại của tay công dùng trộm cắp tài sản. Đến ngày 19/12/2023, K nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nên đến Công an xã Đ đầu thú tự nguyện giao nộp chiếc xe máy BKS 29N2-006.69 cho Cơ quan công an.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng K

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Wave màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69, SM: JA39E3061003, SK: RLHJA3921PY441090, đã qua sử dụng;

- 01 tay công chuôi đen, thân kim loại trắng, dài 15cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 188/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69, số máy: JA 39E3061003, số khung: RLHJA 3921PY441090, xe đã qua sử dụng, đăng ký xe ngày 23/5/2023, tại thời điểm xảy ra vụ việc có trị giá 19.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSGL, ngày 26/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Trọng K về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Trọng K đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị hại: Chị Nguyễn Hà A vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu bồi thường dân sự và yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng K.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo K từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 19/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo

không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã trao trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69 cho chị Nguyễn Hà A. Sau khi nhận được tài sản, chị Nguyễn Hà A không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị HĐXX xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 tay công chuôi đen, thân kim loại trắng, dài 15cm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra điện thoại, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ ngày 16/12/2023, tại khu vực vỉa hè của trục đường Đ giữa tòa nhà S và S212 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Đ, huyện G, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Trọng K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69 có trị giá 19.500.000 đồng của chị Nguyễn Hà A.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần nghiêm trị.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân bị cáo:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị khởi tố theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" nên không coi "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo ra đầu thú tại Cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội lần này thuộc tường hợp tái phạm nguy hiểm. Các tiền án trước của bị cáo đều về là cùng một loại tội. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa, thay đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo phải bị xét xử bằng một Bản án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

[8]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10]. Ngày 18/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã trao trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, BKS: 29N2-006.69 cho chị Nguyễn Hà A. Sau khi nhận được tài sản, chị Nguyễn Hà A không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng

[11]. Đối với 01 tay công chuôi đen, thân kim loại trắng, dài 15cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng K do không còn giá trị kinh tế nhưng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần cho tịch thu tiêu hủy.

[12] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý

vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Trọng K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng K 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 tay công chuôi đen, thân kim loại trắng, dài 15cm của bị cáo Nguyễn Trọng K liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28/03/2024.

5. Về án phí*:* Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Trọng K phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Tạ Thị Ngân